TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HIỂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2024/DS-ST
Ngày 17-5-2024
V/v tranh chấp Hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Thành.

Ông Ngô Minh Sơn.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thành Thật là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển tham gia phiên tòa: Ông Thái Hoàng Chân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 152/2023/TLST-DS ngày 18 tháng 10 năm 2023 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 18/2024/QĐST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Trần Phước K, sinh năm 1966 (có mặt)

Địa chỉ cư trú: ấp B, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Tấn V, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp Đ, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Trần Phước K trình bày:

Vào ngày năm 2020 âm lịch ông cho Nguyễn Tấn V vay nhiều lần cụ thể như sau:

Ngày 05/01/2020 vay 150.000.000 đồng.

Ngày 21/01/2020 vay 100.000.000 đồng.

Ngày 26/02/2020 vay 300.000.000 đồng.

Ngày 08/5/2020 vay 200.000.000 đồng.

Ngày 07/10/2020 vay 408.000.000 đồng.

Tổng số tiền ông V vay 1.158.000.000 đồng. Lãi suất thỏa thuận là 2%/tháng. Tuy nhiên ông V không đóng lãi như thỏa thuận. Nay yêu cầu ông V trả số tiền vay 1.158.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Trong quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Tấn V đã được Tòa án tống đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa: ông Kbảo lưu quan điểm. Yêu cầu ông V thanh toán 1.008.000.000 đồng, đã đối trừ số tiền ông V đã thanh toán là 150.000.000 đồng.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Việc thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Quá trình tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng được thực hiện đúng trình tự pháp luật quy định. Do ông Nguyễn Tấn V chưa thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán nợ cho ông Trần Phước K là vi phạm nghĩa vụ thanh toán như thỏa thuận nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Tấn V toán cho ông Trần Phước K tổng số tiền 1.008.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Trần Phước K khởi kiện ông Nguyễn Tấn V về tranh chấp hợp đồng vay tài sản nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Nguyễn Tấn V cư trú tại: Ấp Đường Kéo, xã Tam Giang Tây, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau. Ông Nguyễn Tấn V đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông V.

[2] Về nội dung: Trong năm 2020 âm lịch việc ông Trần Phước K có cho ông Nguyễn Tấn V vay nhiều lần với tổng số tiền 1.158.000.000 đồng là thực tế có xảy ra. Khi cho vay đôi bên có lập giấy ghi nhân nợ. Lãi suất vay theo thỏa thuận là 2%/tháng, quy định thời gian trả nợ từ 01 tháng đến 01 năm. Sau nhiều lần yêu cầu trả nợ nhưng đến nay ông Vvẫn chưa thanh toán tiền gốc cho ông Klà làm ảnh hưởng đến quyền lợi của ông K. Ông Vđã được thông báo về việc thụ lý vụ án và đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông vẫn không có ý kiến phản hồi về yêu cầu

thanh toán nợ của ông Knên mặc nhiên ông Vthừa nhận việc vay tiền và còn nợ ông Kső tiền 1.008.000.000 đồng. Do đó, ông Kyêu cầu ông Vthanh toán số tiền 1.008.000.000 đồng là có căn cứ. Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Trần Phước K, buộc ông Nguyễn Tấn V phải có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trần Phước K số tiền là 1.008.000.000 đồng.

[3] Kể từ khi ông Trần Phước K có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Nguyễn Tấn V chậm trả khoản tiền trên cho ông Khởi, thì ông Vcòn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[4] Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì ông Nguyễn Tấn V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 42.240.000 đồng. Ông Trần Phước K đã dự nộp số tiền 23.370.000 đồng theo biên lai thu số 0020628 ngày 18/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, ông Kđược nhận lại

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 470; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ông Trần Phước K. Buộc ông Nguyễn Tấn V phải có nghĩa vụ thanh toán cho Khởi số tiền 1.008.000.000 đồng (Một tỷ không trăm lẽ tám triệu đồng).

Kể từ khi ông Trần Phước K có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Nguyễn Tấn V chậm trả khoản tiền trên cho ông Khởi, thì ông Vcòn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí:

Ông Nguyễn Tấn V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 42.240.000 đồng.

Ông Trần Phước K đã dự nộp số tiền 23.370.000 đồng theo biên lai thu số 0020628 ngày 18/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, ông Kđược nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương